

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 52/2018/HNGĐ-ST

Ngày 31 tháng 7 năm 2018

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG – TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Dương Minh Thiết; Ông Giáp Đức Sơn
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** ông Nguyễn Văn Sang – Thư ký TAND huyện Lạng Giang
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:** không tham gia.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 164/2018/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2018/QĐST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** chị Đỗ Tuyết Ch, sinh năm 1985;
ĐKKHKT: K3, thị trấn K, huyện LG, tỉnh BG
Nơi ở: Thôn Đ2, xã TTh, huyện LG, BG (có mặt)
2. **Bị đơn:** anh Vũ Văn Kh, sinh năm: 1982; Địa chỉ: K3, thị trấn K, huyện LG, tỉnh BG (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 20/4/2018 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Đỗ Tuyết Ch trình bày: Chị tự nguyện kết hôn với anh Vũ Văn Kh ngày 22/11/2002, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K, huyện LG, tỉnh BG. Sau khi kết hôn, chị về chung sống cùng anh Kh tại K3, thị trấn K, huyện LG, vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, anh Kh thường xuyên kiểm soát gây sự đánh, chửi chị, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vì con nhỏ chị cố gắng duy trì, đến tháng 3/2017 mâu thuẫn trầm trọng, chị chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở. Từ đó cho đến nay vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh Kh ly hôn.

Về con chung: vợ chồng chị có ba con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 06/7/2003; Vũ Thanh Tr, sinh ngày 16/01/2009, Vũ Khánh B, sinh ngày 05/10/2016. Vợ chồng ly hôn, chị xin tiếp tục nuôi cháu B, đồng ý để anh Kh nuôi cháu L, cháu Tr và không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Văn Kh tại bản tự khai ngày 15/5/2018 trình bày: Anh và chị Đỗ Tuyết Ch kết hôn từ năm 2002 tại UBND thị trấn K, sau hai năm chung sống cùng bố, mẹ đẻ anh thì vợ chồng anh ra ở riêng. Năm 2007 vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn cho đến năm 2017 thì mâu thuẫn trầm trọng và chị Chinh bỏ về nhà bố, mẹ đẻ sinh sống. Sau hơn một năm suy nghĩ, anh nhất trí ly hôn và đề nghị không hòa giải.

Về con chung: vợ chồng anh có ba con chung như chị Ch khai, anh có nguyện vọng được nuôi cả ba con.

Về tài sản, anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa chị Ch có mặt vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu khởi kiện. Anh Kh vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Đơn khởi kiện của chị Đỗ Tuyết Ch cùng các tài liệu nộp theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức, nội dung đơn khởi kiện. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tài điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Đối với nguyên đơn đã chấp hành nghiêm túc, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Đối với bị đơn anh Vũ Văn Kh, Tòa án đã triệu tập đến Tòa án làm việc, giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập hợp lệ nhưng anh Kh không đến tham gia tố tụng. Đây là phiên tòa thứ hai anh Kh vắng mặt, HĐXX căn cứ khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Tuyết Ch và anh Vũ Văn Kh đã kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K ngày 22/11/2002 theo đúng quy định của pháp luật, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Ch và anh Kh là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Về mâu thuẫn: Lời khai của chị Ch, anh Kh đều thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn từ năm 2007 và từ đó cho đến năm 2017 mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, vợ chồng thường cãi vã, tranh chấp gay gắt và đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2017 cho đến nay. Nay chị Ch yêu cầu ly hôn, anh Kh nhất trí, song do anh Kh không đến phiên tòa, chị Ch yêu cầu giải quyết ly hôn nên HĐXX căn cứ điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Ch, anh Kh ly hôn.

[4] Về con chung: Chị Ch, anh Kh có ba con chung Vũ Khánh L, sinh ngày 06/7/2003; Vũ Thanh Tr, sinh ngày 16/01/2009, Vũ Khánh B, sinh ngày 05/10/2016. Chị Ch và anh Kh đều có nguyện vọng nuôi con, xét thấy cháu B đến nay chưa đủ ba tuổi nên HĐXX căn cứ khoản 3 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Ch nuôi cháu Vũ Khánh B. Đối với cháu Vũ Khánh L, Vũ Thanh Tr đều có nguyện vọng xin ở cùng bố, chị Ch cũng nhất trí, do đó HĐXX xét giao cho anh Kh nuôi cháu L, cháu Tr.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: do chị Ch, anh Kh không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đỗ Tuyết Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, điều 35; điều 39; điều 70; điều 71; điều 72; điều 147; điều 227; điều 228; điều 235; điều 271; điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 26, 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đỗ Tuyết Ch và anh Vũ Văn Kh ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Đỗ Tuyết Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Khánh B, sinh ngày 05/10/2016. Giao cho anh Vũ Văn Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Khánh L, sinh ngày 06/7/2003; Vũ Thanh Tr, sinh ngày 16/01/2009.

Về đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh Kh, chị Ch không yêu cầu nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh Kh, chị Ch đều có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Đỗ Tuyết Ch phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Ch đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0004461 ngày 07/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn K;
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng